

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 197/2020/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **NVL**, sinh năm 1975.

ĐKNKTT và ở tại: Thôn BX, xã TH, huyện TO, Tp. HN

- Bị đơn: Chị **KTG**, sinh năm 1976.

ĐKNKTT và ở tại: Thôn BX, xã TH, huyện TO, Tp. HN.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh NVL và chị KTG.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh NVL và chị KTG thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh NVL và chị KTG khai nhận có hai con chung là N T L, sinh năm 1997 và N T L sinh năm 2000. Hiện cả hai con chung đã trưởng thành nên không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ kiện này.

- *Về tài sản chung và ruộng canh tác*: Anh NVL và chị KTG có đơn xin tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết trong vụ kiện này.

- *Về nợ chung*: Anh NVL và chị KTG khai nhận không có.

- *Về án phí*: Anh NVL tự nguyện nộp cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại anh NVL 150.000đồng (Được đối trừ vào số tiền 300.000đồng đã nộp tạm ứng án phí, tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 02217 ngày 24 tháng 8 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TO, thành phố HN).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- TAND TP HN ;
- VKSND huyện TO;
- THADS huyện TO;
- UBND xã TH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TO
Thẩm phán

Nguyễn Tiến Hùng